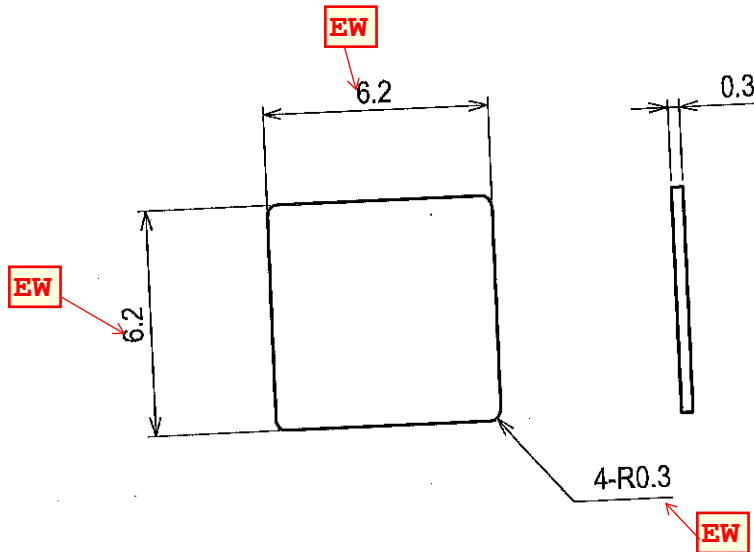


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE	
init.	2011/12/14		PE2-PDM-11-08-004	Nguyen_Cong_Vien	T.Kitamoto	$0.5 \leq \leq 6$	$\pm 0.1$
△						$6 < , \leq 30$	$\pm 0.2$
△						$30 < , \leq 120$	$\pm 0.3$
△						$120 < , \leq 315$	$\pm 0.5$
						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED	
						FINISH MARKS	
						3.2/	



依頼: アース端子ベースのエッジは反らないで、平面に加工されること。

DWN.		CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Nguyen_Cong_Vien		T.Kitamoto	部品図		ケース板受け
QUENCH&TEMPER		SURFACE	PART DRAWING		CASE BOARD RECEIVER
HRC		SOB	部品図		外殻板承受具
MATERIAL		DATE	SCALE		DWG.No.
SK4		2011/12/14	5:1		S853387

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO: **S853387**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG: **10 PCS**

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>PANE</b> <b>T0.3*16*16</b>	AF:5 EW:8 AB:10